

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-ST

Ngày: 17-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tôn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lục Thị Minh;

2/ Ông Trương Đức Thành;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 về tội “*Trộm cắp tài sản*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Đối với bị cáo: Sùng Mí S. Tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày: 25/7/2000; HKTT: Xóm D, xã Đ, huyện B, Cao Bằng; nghề nghiệp: trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: mù chữ; họ tên cha: Sùng Mí L; Họ tên mẹ: Sần Thị C; anh chị, em ruột: Bị cáo có 04 anh chị em; vợ: Sần Mí V; con: có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày

25/11/2021 tại Xã Đ, huyện B, Cao Bằng (Có mặt)

* *Người bị hại*: Hứa Văn H, sinh năm 1974;

HKTT: Thôn K, xã K, huyện M, tỉnh Hà Giang (Có mặt)

* *Nguyên đơn dân sự*: Thào Mí S, sinh năm 1997;

HKTT: Xóm C, Xã Đ, huyện B, Cao Bằng (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

* Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông: Dương Thị D

Trú tại: Khu X, thị trấn P, huyện B, Cao Bằng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 21/9/2021 Hứa Văn H trú tại: Thôn K, xã K, huyện M, tỉnh Hà Giang chăn nuôi dê tại xóm D, xã Đ, huyện B, Cao Bằng khi đuổi dê về nhà thì phát hiện bị mất trộm một con dê. Đến ngày 26/9/2021 H đã đến Công an xã Đức Hạnh trình báo sự việc bị mất dê, tiếp nhận thông tin Công an xã đã tiến hành xác minh, rà soát các đối tượng nghi vấn trên địa bàn, qua xác minh đã xác định được Sùng Mí S là người đã thực hiện hành vi trộm cắp dê của anh H, công an xã đã triệu tập S đến làm việc. Cùng ngày, Công an xã Đức Hạnh đã tiến hành thu giữ con dê tại nhà của Thào Mí S và cân xác định trọng lượng là 22kg, đồng thời tiến hành trả lại con dê cho Hứa Văn H là chủ sở hữu hợp pháp trông coi, quản lý phục vụ quá trình điều tra. Chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan cảnh điều tra Công an huyện Bảo Lâm để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Sùng Mí S khai nhận: khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 21/9/2021 S đi từ nhà đến khu vực núi đá thuộc xóm Xóm D, xã Đ, huyện B, Cao Bằng tìm hái măng, thì thấy đàn dê của anh Hứa Văn H đang chăn thả tại đây nhưng không có ai trông coi, S nảy sinh ý định trộm dê để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. S bắt 01 con dê lông màu đen, khoảng 08 tháng tuổi dùng dây rừng buộc lại rồi dắt đi bộ về buộc ở bụi cây bên dưới đường. Khoảng 10 giờ cùng ngày, S gọi điện cho

Thào Mí L ở Xóm C, xã Đ S nói vừa mua được một con dê từ Huyện M, Hà Giang về hỏi L có mua dê không, L trả lời mua nhưng đang bận việc nên sẽ nhờ Thào Mí S đến xem và mua, nghe L nói vậy nên S về nhà ăn cơm, sau đó mượn xe máy của em trai là Sùng Mí G, mượn một chiếc lồng sắt của Sần Mí L người cùng xóm để đi chở dê. S chở dê đến quán hàng tạp hóa của ông Triệu Văn Ph thì gặp L nhưng L không mua. S tiếp tục gọi điện cho Thào Mí S, một lúc sau thì Thào Mí S đi đến, thỏa thuận xong S chở dê theo Thào Mí S về nhà của Thào Mí S, tại đây cân được 22kg, thỏa thuận với giá là 120.000đ/01kg, được số tiền 2.640.000đ (Hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng), Thào Mí S đưa trước cho S trước số tiền 500.000đ, số tiền còn lại sẽ thanh toán hết cho S vào ngày 26/9/2021. Khi trao đổi mua bán Thào Mí S không hỏi về nguồn gốc của con dê lấy ở đâu nên S cũng không nói.

Tại bản kết luận số 189/KL-HĐĐG ngày 30/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lâm kết luận: 01 con dê đực khoảng 08 tháng tuổi, lông màu đen, có trọng lượng 22kg có giá trị là 2.860.000đ (*Hai triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*)

* Ý kiến của người bị hại: về nội dung vụ án tôi đã khai báo đầy đủ, tôi không thay đổi lời khai, về tài sản bị chiếm đoạt hiện nay tôi đã nhận lại, tại toà hôm nay tôi không có yêu cầu gì thêm.

* *Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo:* Sùng Mí S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Sùng Mí S từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Về án phí: Xử lý theo quy định của Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 21/9/2021 Sùng Mí S đã bí mật, lén lút lấy trộm một con dê đực, màu lông đen, khoảng 08 tháng tuổi với trọng lượng 22kg trị giá 2.860.000đ (*Hai triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*) theo kết luận định giá tài sản, của anh Hứa Văn H mang đi bán lấy tiền tiêu xài nhu cầu cá nhân.

Tại cơ quan điều tra Sùng Mí S thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi trên đây của bị cáo đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản cáo trạng số 68/CT-VKSBL, ngày 25/11/2021 truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ đứng người, đứng tội.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài, vì háms lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, trước khi phạm tội thì trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng án treo mà vẫn đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung của pháp luật.

* *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015); Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015);

* *Tình tiết tăng nặng*: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Trong vụ án này, đối với Thào Mí S là người trực tiếp mua dê với S, tuy nhiên khi trao đổi mua bán Thào Mí S không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Đối với Sùng Mí G và Sần Mí L là người cho S mượn xe máy và chiếc lồng sắt, nhưng không biết mục đích S mượn đi để làm gì. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm không xử lý Thào Mí S, G và Sần Mí L là có căn cứ.

[4]. Về xử lý vật chứng: đối với 01 điện thoại Vivo màu trắng, loại điện thoại màn hình cảm ứng, màn hình cảm ứng đã bị nứt vỡ, số IMEI 869555020810191, điện thoại đã qua sử dụng của bị cáo. Xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần tịch thu phát mại sung vào công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

[5]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Sùng Mí S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sùng Mí S 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Sùng Mí S cho Ủy ban nhân dân xã Đức Hạnh, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong

thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu phát mại sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Vivo màu trắng, loại điện thoại màn hình cảm ứng, màn hình cảm ứng đã bị nứt vỡ, số IMEI 869555020810191, điện thoại đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Sùng Mí S phải chịu 200.000 đồng (*bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện; Trại giam;
- Bị cáo; bị hại;
- Nguyên đơn DS;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Tôn